

Số: 2322/QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (lần 13)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND, ngày 13/06/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 2288/QĐ-SYT, ngày 24/9/2021 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2021 (đợt 1); Căn cứ Quyết định 2320/QĐ-SYT, ngày 04/10/2021 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2021 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-SYT, ngày 04/10/2021 của Sở Y tế về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (lần 13), theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website SYT;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc NN tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, KHTC.



Phan Huy Anh Vũ

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Chương: 423



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 2322/QĐ-SYT ngày 04/10/2021 của Giám đốc Sở Y tế)

Đơn vị:

Mã số:

Mã KBNN nơi giao dịch:

ĐVT: Triệu đồng

LOẠI KHOẢN	Nội dung	TỔNG DỰ TOÁN GIAO
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.703,38
340	Chi quản lý hành chính	68
	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	68
340-341	- Trợ cấp Tết (cho CBCCVC)	68
130	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	8.635,38
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	8.635,38
130-139	- Kinh phí trợ cấp Tết (SNYT)	8.635,38
	++ Chi cho CBCCVC	8.136,00
	++ Chi cho bệnh nhân	499,38
130-139	- Kinh phí trợ cấp thu hút ngành y	-
130 - 139	+ Kinh phí trợ cấp; hỗ trợ bác sĩ	-
130 - 139	- Kinh phí hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND	-